

Số: /SNNPTNT-TL

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

V/v lập Bảng kê đối tượng, diện tích
tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản
phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai
đoạn 2026 - 2030 và hồ sơ đề nghị cấp
thẩm quyền phê duyệt

Kính gửi:

- Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Kon Tum.
- UBND các xã, phường (trên địa bàn tỉnh Kon Tum cũ).

Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ Quy
định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm,
dịch vụ công ích thủy lợi;

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cũ, các địa phương, đơn vị đã
hoàn thành việc lập Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ
trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2026 - 2030 (*viết
tắt là Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu*), gửi hồ sơ đề nghị phê
duyet diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ
công ích thủy lợi cho giai đoạn 2026 - 2030 về Sở Nông nghiệp và Môi trường
tổng hợp (*hàng năm có tổ chức rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế*).
Trong khi đó, trên địa bàn tỉnh Kon Tum cũ chưa tổ chức thực hiện các công
việc nêu trên nên Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa thể tổng hợp và trình
UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho việc giao dự toán kinh phí năm
2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi mới.

Vì vậy, để có cơ sở kịp thời lập hồ sơ đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt
diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công
ích thủy lợi trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Ngãi mới; Sở Nông nghiệp và Môi
trường hướng dẫn lập Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới như sau:

I. Lập Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu

1. Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử
dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi gồm các Phụ lục 01, 02 được lập riêng
cho từng cơ quan, đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi, gồm:

(i) Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu thuộc trách nhiệm
lập của UBND xã, phường (*viết tắt là UBND cấp xã*).

(ii) Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu thuộc trách nhiệm
lập của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum (*viết tắt là
Công ty*).

(Chi tiết có các Phụ lục kèm theo)

2. Cách lập Bảng kê đối tượng và diện tích tưới tiêu theo trình tự sau:

a) Đối với Bảng kê đối tượng và diện tích được tưới, tiêu bởi các công trình thủy lợi do UBND cấp xã quản lý:

- Bước 1: Căn cứ Bản đồ địa chính, hình thức cấp nước, Tổ chức thủy lợi cơ sở phối hợp với Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế hạ tầng đô thị (*viết tắt là Phòng Kinh tế*) để tổ chức kiểm tra, rà soát, lập Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới theo **Phụ lục 01**.

- Bước 2: Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Tổ chức thủy lợi cơ sở rà soát, tổng hợp diện tích, biện pháp tưới tiêu trên địa bàn cấp xã theo **Phụ lục 02**, trình lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, xác nhận.

b) Đối với Bảng kê đối tượng và diện tích do Công ty lập:

- Bước 1: Chi nhánh Quản lý thủy nông thuộc Công ty chủ trì, phối hợp với Tổ chức thủy lợi cơ sở, Phòng Kinh tế lập Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu theo **Phụ lục 01** (*Cách thức thực hiện tương tự như Bước 1 đối với Bảng kê đối tượng và diện tích được tưới tiêu bởi các công trình thủy lợi được phân cấp cho UBND cấp xã quản lý*).

- Bước 2: Công ty chủ trì, rà soát tổng hợp diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn xã, phường (có xác nhận của lãnh đạo UBND cấp xã) theo **Phụ lục 02**.

c) Một số lưu ý trong việc lập Bảng kê đối tượng và diện tích tưới tiêu:

- Bảng kê đối tượng và diện tích tưới tiêu (theo **Phụ lục 01**) phải được in ấn, sao chụp theo khổ giấy A3, đóng tập theo phạm vi địa bàn hoạt động của Tổ chức thủy lợi cơ sở (có Tờ bìa đóng tập kèm theo Công văn này). **Phụ lục 02** đóng thành tập chung theo địa bàn cấp xã.

- Trong quá trình lập Bảng kê đối tượng và diện tích tưới tiêu cần phân định rõ phần diện tích tưới, tiêu thuộc công trình thủy lợi do Công ty hoặc địa phương quản lý theo Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kon Tum được UBND tỉnh Kon Tum ban hành tại Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 25/01/2024.

- Phải cập nhật Bản đồ địa chính mới nhất được cấp thẩm quyền ban hành, công bố (Đối với những diện tích sản xuất thuộc khu vực có Bản đồ địa chính nhưng chưa được cập nhật mới hoặc chưa đảm bảo pháp lý thì phải nêu rõ trong cột “3” và “4” tại **Phụ lục 01**).

- Đối với hộ gia đình, cá nhân có nhiều thửa đất, trong quá trình lập Bảng kê cần ghi đầy đủ số tờ bản đồ, số thửa, diện tích thửa của từng mảnh đất vào cột “3”, “4” và “5” tại **Phụ lục 01**.

- Đối với xã, phường chưa thành lập Tổ chức thủy lợi cơ sở (Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, Tổ hợp tác,...) thì UBND cấp xã chịu trách nhiệm lập hồ sơ hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định.

3. Thời gian hoàn thành:

Việc lập Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu phải hoàn thành **trước ngày 30/8/2025**, để làm cơ sở cho UBND xã, Công ty tổng hợp trình cấp thẩm quyền phê duyệt diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi cho giai đoạn 2026 - 2030.

Sau khi hoàn thành, đề nghị UBND cấp xã, Công ty gửi tất cả các tập Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu (*kể cả file mềm*) do địa phương, đơn vị lập về Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý.

II. Lập hồ sơ đề nghị phê duyệt diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2026 - 2030

1. Việc lập hồ sơ đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi phải dựa trên cơ sở số liệu diện tích, biện pháp tưới, tiêu được xác lập trong Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu giai đoạn 2026 - 2030 do UBND cấp xã, Công ty thực hiện.

2. Thẩm quyền, thành phần hồ sơ trình theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 16 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP và các quy định về chính quyền 2 cấp hiện nay.

3. Chủ tịch UBND cấp xã và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu trong Bảng kê đối tượng và diện tích, biện pháp tưới tiêu giai đoạn 2026 - 2030 và hồ sơ trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

4. Thời gian hoàn thành: UBND cấp xã và Công ty có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị phê duyệt diện tích, biện pháp tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2026 - 2030 về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính **trước ngày 30/8/2025** để Sở tổng hợp và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Đề nghị Quý cơ quan, đơn vị khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, PGĐ Sở (Đ/c Huân);
- Lưu: VT, CCTL(tao).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Trần Huân